

TỔNG QUAN VỀ TÀI CHÍNH

Ph.D. NGUYỄN THỊ LAN

NỘI DUNG CƠ BẢN:

I. BẢN CHẤT CỦA TÀI CHÍNH

II. CHỨC NĂNG và VAI TRÒ CỦA TÀI CHÍNH

III. TIỀN ĐỀ QUYẾT ĐỊNH SỰ RA ĐỜI VÀ PHÁT TRIỂN CỦA TÀI CHÍNH

IV. HỆ THỐNG TÀI CHÍNH

I. BẢN CHẤT CỦA TÀI CHÍNH

1. Xét về hình thức bên ngoài:

Từ biểu hiện bên ngoài của TC: là tất cả các hiện tượng thu, chi bằng tiền, là vốn bằng tiền, là các hoạt động quản lý liên quan đến tiền bạc, tài sản.v.v. ở các chủ thể trong XH.

→ P/ánh sự phân phối các nguồn TC → kết quả vận động của các nguồn TC: Quỹ tiền tệ (QTT) được tạo lập và sử dụng.

⇒ Tài chính là quá trình phân phối các nguồn tài chính (hay vốn) gắn liền với việc **tạo lập và sử dụng các quỹ tiền tệ** nhằm đáp ứng nhu cầu của các chủ thể kinh tế

QUỸ TIỀN TỆ

* Các quỹ tiền tệ trong xã hội:

- Quỹ tiền tệ của Nhà nước
- Quỹ tiền tệ của các DN SX hàng hoá, dịch vụ
- *Quỹ tiền tệ của các tổ chức tín dụng*
- *Quỹ tiền tệ của các doanh nghiệp bảo hiểm*
- Quỹ tiền tệ của khu vực dân cư
- Quỹ tiền tệ của các tổ chức xã hội.

* . Đặc điểm:

- Tính sở hữu
- Tính mục đích
- Tính vận động, thường xuyên liên tục

2. Bản chất (nội dung) của tài chính

- Quá trình phân phối các nguồn TC → tạo lập và sử dụng QTT → *làm thay đổi lợi ích kinh tế của các chủ thể* → ***phản ánh các quan hệ KT giữa các chủ thể KT.***
- bao gồm :
 - *Quan hệ kinh tế giữa Nhà nước với các doanh nghiệp*
 - *Quan hệ kinh tế giữa Nhà nước với dân cư*
 - *Quan hệ kinh tế giữa các doanh nghiệp với doanh nghiệp.*
 - *Quan hệ kinh tế giữa doanh nghiệp với dân cư*
 - *Quan hệ kinh tế giữa trong nước và ngoài nước.*

Bản chất của tài chính

- *Tài chính là tổng thể các MQH kinh tế nảy sinh trong quá trình phân phối các nguồn tài chính thông qua việc tạo lập hoặc sử dụng các quỹ tiền tệ nhằm đáp ứng các nhu cầu của các chủ thể trong xã hội.*

lưu ý:

- (i) Quản lý tài chính là quản lý cả 2 mặt của nó.
- (ii) Bản chất của tài chính - các QH phân phối dưới hình thức giá trị chịu sự chi phối bởi bản chất của QHSX mà đặc trưng cơ bản là các QH về sở hữu TLSX.
- (iii) Tài chính là công cụ phân phối Sp trong XH. Nó không chỉ đơn thuần là kết quả tiêu cực của SX-TĐ mà tác động lại đến quá trình SX-TĐ.
- (iv) Không nên đồng nhất tài chính với tiền tệ, bởi vì giữa tài chính và tiền tệ có sự khác nhau.

II. CHỨC NĂNG, VAI TRÒ CỦA TÀI CHÍNH

1. CHỨC NĂNG CỦA TÀI CHÍNH

1.1. Chức năng phân phối

Khái niệm

Đó là chức năng mà nhờ vào đó, các nguồn tài chính đại diện cho những bộ phận của cải xã hội được đưa vào các quỹ tiền tệ (QTT) khác nhau để sử dụng cho những mục đích nhất định của các chủ thể trong xã hội.

Đặc điểm của chức năng phân phối

- Đó là sự phân phối dưới hình thức giá trị, nhưng không làm thay đổi hình thái giá trị.
- Đó là sự phân phối luôn *gắn liền với sự hình thành và sử dụng các QTT* nhất định.
- Đó là sự phân phối diễn ra thường xuyên, liên tục bao gồm cả *phân phối lần đầu và phân phối lại*. Trong đó, phân phối lại là chủ yếu.

1.2. Chức năng giám đốc

a) Khái niệm

Đó là chức năng mà nhờ vào đó việc kiểm tra bằng đồng tiền được thực hiện đối với quá trình vận động của các nguồn tài chính để tạo lập các QTT hay sử dụng chúng theo các mục đích đã định.

b) Đặc điểm của CN giám đốc

- Đó là giám đốc bằng đồng tiền;
- Đó là loại giám đốc rất rộng rãi, toàn diện thường xuyên, liên tục và hiệu quả.

1.3. Mối quan hệ giữa hai chức năng

- C.N phân phối của TC là C.N cơ sở -đòi hỏi sự cần thiết của C.N giám đốc→ đảm bảo cho quá trình phân phối được đúng đắn theo mục tiêu đã định.
- Ngược lại, nhờ sự vận dụng đúng đắn C.N giám đốc đã làm cho C.N phân phối của tài chính có điều kiện phát triển.

2.VAI TRÒ CỦA TÀI CHÍNH

- Tài chính công cụ phân phối tổng sản phẩm quốc dân
- Tài chính công cụ quản lý, điều tiết vĩ mô nền kinh tế
- Tài chính công cụ kiểm soát các hoạt động trong nền kinh tế.

III. TIỀN ĐỀ QUYẾT ĐỊNH SỰ RA ĐỜI VÀ PHÁT TRIỂN CỦA TÀI CHÍNH

1. Sự ra đời của của nền kinh tế hàng hoá-tiền tệ

→ làm nảy sinh các quan hệ tài chính (*nhân tố khách quan*)

2. Sự ra đời của Nhà nước

→ làm nảy sinh các quan hệ kinh tế gắn với hình thành và sử dụng QTT tập trung của Nhà nước → hình thành lĩnh vực hoạt động tài chính Nhà nước (*nhân tố thúc đẩy phát triển*)

IV. HỆ THỐNG TÀI CHÍNH (HTTC)


1. Khái niệm

- *HTTC là tổng thể các hoạt động tài chính trong các lĩnh vực khác nhau của nền KTQD, nhưng có quan hệ hữu cơ với nhau về việc hình thành và sử dụng các QTT ở các chủ thể KT-XH hoạt động trong các lĩnh vực đó.*
- * *HTTC do nhiều mắt khâu tài chính hợp thành.*
- ***Khâu tài chính** là nơi hội tụ của các nguồn tài chính, nơi diễn ra việc tạo lập và sử dụng QTT của chủ thể kinh tế trong lĩnh vực hoạt động nhất định.*

2. Các tiêu thức xác định một khâu TC

- (1). Phải là một điểm hội tụ của các nguồn TC, là nơi thực hiện việc "bơm" và "hút" các nguồn TC gắn với việc tạo lập và sử dụng các QTT tương ứng;
- (2). Nếu ở đó các hoạt động TC luôn gắn liền với một chủ thể phân phối cụ thể, xác định
- (3). Được xếp vào cùng một khâu TC nếu ở đó các hoạt động TC có tính đồng nhất về hình thức các quan hệ TC và tính mục đích của QTT trong lĩnh vực hoạt động.

3. Các khâu trong HTTC của nước ta

1. **Ngân sách nhà nước:** là khâu **chủ đạo** trong HTTC quốc gia. Đây là một "tụ điểm" của các nguồn TC gắn với việc tạo lập và sử dụng QTT tập trung của Nhà nước - quỹ NSNN → phục vụ cho hoạt động của Nhà nước
2. **Tài chính DN:** là khâu **cơ sở** trong HTTC quốc gia. Đây là một "tụ điểm" của các nguồn TC gắn với việc tạo lập và sử dụng QTT riêng có của DN → phục vụ cho hoạt động SXKD của DN.
3. **Tài chính các tổ chức tín dụng:** là một khâu quan trọng của HTTC. Đây chính là "tụ điểm" của các nguồn tài chính tạm thời nhàn rỗi. *Quỹ tín dụng* được tạo lập bằng việc thu hút các nguồn TC tạm thời nhàn rỗi, sau đó quỹ này được sử dụng để cho vay, theo nguyên tắc hoàn trả có thời hạn và có lợi tức. 

Các khâu trong HTTC của nước ta (tiếp)

4. **Tài chính các DN bảo hiểm (BH):** là một khâu trong hệ thống tài chính. BH có nhiều hình thức và nhiều QTT khác nhau, nhưng tính chất chung và đặc biệt của các quỹ BH là được tạo lập và sử dụng để bồi thường tổn thất cho những chủ thể tham gia BH tùy theo mục đích của quỹ.
5. **Tài chính các tổ chức XH và tài chính hộ gia đình:** Đây là một "tụ điểm" của các nguồn TC gắn với việc tạo lập và sử dụng quỹ tiền tệ riêng có của các tổ chức XH hoặc hộ GD → phục vụ cho mục đích tiêu dùng của tổ chức XH hoặc hộ gia đình .

